

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
**TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(6 tháng đầu năm 2024)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- ✓ Tên công ty : Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP
- ✓ Địa chỉ trụ sở : Số 193, đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội
- ✓ Điện thoại : (84-4) 6287 6666
- ✓ Fax : (84-4) 6288 3333
- ✓ Email : [quanhecodong@vimico.vn](mailto:quanhecodong@vimico.vn)
- ✓ Vốn điều lệ : 2.000.000.000.000
- ✓ Mã chứng khoán : **KSV**

- Mô hình quản trị công ty:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	933/NQ-VIMICO	23/4/2024	1. Thông qua Báo cáo hoạt động SXKD, ĐTXD năm 2023 và kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2024 của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP. 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

			<p>3. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023, phương hướng nhiệm vụ 2024; Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 của Tổng công ty Khoáng sản - TKV.</p> <p>4. Thông qua BCTC và phương án phân phối lợi nhuận Công ty mẹ 2023.</p> <p>5. Thông qua việc thực hiện chi trả tiền lương, thù lao Người quản lý năm 2023 và kế hoạch năm 2024.</p> <p>6. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.</p> <p>7. Thông qua hợp đồng khai thác, sàng tuyển, chế biến khoáng sản năm 2024 với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.</p> <p>8. Thông qua việc thực hiện Hợp đồng mua bán đồng tấm (đồng Cathode) giữa TKV và VIMICO.</p> <p>9. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với Dự án Mở rộng nâng công suất nhà máy luyện đồng Lào Cai.</p> <p>10. Thông qua Đề án Tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn đến năm 2025.</p> <p>11. Thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty.</p> <p>12. Thông qua Điều lệ Tổng công ty sửa đổi bổ sung lần thứ sáu.</p> <p>13. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</p>
--	--	--	--

## II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2024)

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Hội đồng quản trị Tổng công ty Khoáng sản - TKV gồm các Ông:

- Ông: Nguyễn Văn Hải - Trưởng ban QLV Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam; Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2020-2025;

- Ông: Trịnh Văn Tuệ - Thành viên HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2020-2025; Tổng Giám đốc Tổng công ty;

- Ông: Đặng Đức Hưng - Thành viên chuyên trách HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2020-2025;



- Ông: Ngô Quốc Trung - Thành viên HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2020-2025; Phó Tổng giám đốc Tổng công ty;

- Ông Nguyễn Văn Thái - Thành viên HĐQT độc lập Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP nhiệm kỳ 2020-2025 kể từ ngày 25/4/2023;

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Thái	Thành viên HĐQT độc lập	25/4/2023	

## 2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Văn Hải	Chủ tịch HĐQT	5/10/2015	29	100%	
2	Trịnh Văn Tuệ	Thành viên HĐQT-TGD	8/9/2016	29	100%	
3	Đặng Đức Hưng	Thành viên chuyên trách HĐQT	16/3/2018	29	100%	
4	Ngô Quốc Trung	Thành viên HĐQT	5/10/2015	29	100%	
5	Nguyễn Văn Thái	Thành viên HĐQT độc lập	25/4/2023	29	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc.

- Tổng kết công tác sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024 và triển khai kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2024;

- Định kỳ họp HĐQT để đưa ra các Nghị quyết về các giải pháp điều hành hoạt động SXKD, đánh giá kết quả đã thực hiện để điều chỉnh kịp thời;

- Kiểm tra, giám sát việc điều hành SXKD bám sát mục tiêu kinh tế của Nghị quyết HĐQT, sửa đổi bổ sung các Quy chế, Quy định của Tổng Công ty phù hợp với quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2024, cùng các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 theo Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua;



- HĐQT cũng đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua tại đại hội các nội dung quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty;

- Điều hành thực hiện kế hoạch SXKD đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

- HĐQT Tổng công ty đã kịp thời chỉ đạo triển khai thực hiện quy trình từ việc xây dựng Đề án kiện toàn chức danh lãnh đạo cấp cao của Tổng công ty theo đúng quy định.

- Hoạt động giám sát được các thành viên HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty Khoáng sản - TKV.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT đã thành lập Ban Kiểm toán nội bộ và các Tổ thẩm định quá trình thực hiện dự án đầu tư để giúp HĐQT Tổng công ty trong công tác kiểm soát và thẩm định các nội dung công việc có liên quan trong quá trình quản lý dự án đầu tư xây dựng theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và Tổng công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2024)

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY/THÁNG	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị quyết số 122/NQ-VIMICO	Ngày 16/01/2024	100%
2	Nghị quyết số 196/NQ-VIMICO	Ngày 25/01/2024	100%
3	Nghị quyết số 240/NQ-VIMICO	Ngày 29/01/2024	100%
4	Nghị quyết số 296/NQ-VIMICO	Ngày 05/2/2024	100%
5	Nghị quyết số 333/NQ-VIMICO	Ngày 15/2/2024	100%
6	Nghị quyết số 357/NQ-VIMICO	Ngày 19/2/2024	100%
7	Nghị quyết số 363/NQ-VIMICO	Ngày 20/2/2024	100%
8	Nghị quyết số 496/NQ-VIMICO	Ngày 06/3/2024	100%
9	Nghị quyết số 526/NQ-VIMICO	Ngày 08/3/2024	100%
10	Nghị quyết số 551/NQ-VIMICO	Ngày 12/3/2024	100%
11	Nghị quyết số 615/NQ-VIMICO	Ngày 19/3/2024	100%
12	Nghị quyết số 686/NQ-VIMICO	Ngày 22/3/2024	100%
13	Nghị quyết số 698/NQ-VIMICO	Ngày 25/3/2024	100%
14	Nghị quyết số 866/NQ-VIMICO	Ngày 15/4/2024	100%
15	Nghị quyết số 944/NQ-VIMICO	Ngày 24/4/2024	100%



16	Nghị quyết số 1003/NQ-VIMICO	Ngày 02/5/2024	100%
17	Nghị quyết số 1022/NQ-VIMICO	Ngày 03/5/2024	100%
18	Nghị quyết số 1027/NQ-VIMICO	Ngày 03/5/2024	100%
19	Nghị quyết số 1091/NQ-VIMICO	Ngày 09/5/2024	100%
20	Nghị quyết số 1155/NQ-VIMICO	Ngày 15/5/2024	100%
21	Nghị quyết số 1195/NQ-VIMICO	Ngày 17/5/2024	100%
22	Nghị quyết số 1275/NQ-VIMICO	Ngày 28/5/2024	100%
23	Nghị quyết số 1278/NQ-VIMICO	Ngày 28/5/2024	100%
24	Nghị quyết số 1280/NQ-VIMICO	Ngày 28/5/2024	100%
25	Nghị quyết số 1304/NQ-VIMICO	Ngày 30/5/2024	100%
26	Nghị quyết số 1378/NQ-VIMICO	Ngày 05/6/2024	100%
27	Nghị quyết số 1399/NQ-VIMICO	Ngày 07/6/2024	100%
28	Nghị quyết số 1445/NQ-VIMICO	Ngày 13/6/2024	100%
29	Nghị quyết số 1550/NQ-VIMICO	Ngày 27/6/2024	100%

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Lương Văn Lĩnh	Trưởng BKS	6/10/2015	Cử nhân kinh tế
2	Phạm Xuân Phong	Thành viên BKS	26/4/2017	Cử nhân kinh tế
3	Nguyễn Nam Hưng	Thành viên BKS	25/3/2020	Kỹ sư cơ điện xây dựng

#### 2. Cuộc họp của BKS/Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Lương Văn Lĩnh	04	100%	100%	
2	Phạm Xuân Phong	04	100%	100%	
3	Nguyễn Nam Hưng	04	100%	100%	



3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BGĐ điều hành và cổ đông:

- 6 tháng đầu năm 2024, Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ các hoạt động SXKD của đơn vị trực thuộc; tham gia cùng HĐQT thông qua các kế hoạch SXKD. Kiểm tra, giám sát báo cáo tài chính trước khi công bố thông tin;

- Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Tổng công ty và cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát nghiên cứu tài liệu và tham gia cơ bản các cuộc họp thường kỳ của Hội đồng quản trị; họp giao ban liên tịch giữa HĐQT và Ban điều hành đều; họp giao ban Ban điều hành; họp giao ban văn phòng Tổng công ty; một số cuộc họp theo chuyên đề nghiệp vụ, qua đó các nghị quyết của HĐQT đều được tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời;

- Giám sát các hoạt động của HĐQT thông qua việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT, các Quy chế, Quy định tổ chức hoạt động ở từng lĩnh vực cụ thể của Tổng công ty ban hành.

- Giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc điều hành thông qua việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, các quy định của Tổng Giám đốc Tổng công ty trong lĩnh vực thuộc quyền hạn của Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT công ty và tài liệu khác liên quan.

- Tài liệu liên quan đến hoạt động của Tổng công ty đều được gửi tới Ban Kiểm soát;

- Công tác trao đổi thông tin, phối hợp giữa Ban Kiểm soát Công ty với các cổ đông được thực hiện đảm bảo quy định của Điều lệ Tổng công ty.

5. Hoạt động khác của BKS:

- Tham gia vào việc lựa chọn và đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024. Chuẩn bị tài liệu báo cáo trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (thẩm tra BCTC năm 2023, Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024). Thực hiện kiểm soát tình hình hoạt động SXKD của Tổng công ty, kiểm soát báo cáo thực hiện đầu tư XD CB, công tác quyết toán vốn đầu tư dự án trọng điểm, hoạt động mua bán vật tư, tái cơ cấu doanh nghiệp, tiêu thụ



- Xem xét việc ban hành hệ thống Quy chế, Quy định của Tổng Công ty.
- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật (bao gồm nghĩa vụ thuế, nghĩa vụ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế ..)
- Kiểm soát việc thực hiện quỹ tiền lương, thực hiện lao động, thu nhập và thực hiện quyền lợi của người lao động và các hoạt động khác, theo Biên bản nghị quyết Hội nghị người lao động hàng năm và Biên bản Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường đã thông qua.
- Các nội dung khác phù hợp với Điều lệ của Tổng công ty.

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Trịnh Văn Tuệ	28/12/1972	Kỹ sư điện khí hóa - cung cấp điện	16/3/2018
2	Lý Xuân Tuyên	18/02/1980	Thạc sỹ Kỹ thuật tuyển khoáng	05/11/2019
3	Đào Minh Sơn	01/8/1963	Kỹ sư máy mô	03/8/2015
4	Ngô Quốc Trung	07/3/1973	Thạc sỹ QTKD, Cử nhân Kinh tế	15/6/2018
5	Lê Tuấn Ngọc	26/8/1970	Thạc sỹ kinh tế QTKD	23/02/2021
6	Đặng Xuân Tuyên	19/8/1968	Thạc sỹ chuyên ngành Tuyển khoáng	07/6/2024

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Nguyễn Văn Viên	13/01/1981	Thạc sỹ Quản lý kinh tế	16/7/2018

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và

Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *HDQT, Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát tham gia khóa học bồi dưỡng kiến thức, một số kỹ năng về quản lý, quản trị, quản lý vốn do TKV tổ chức.*

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định (6 tháng đầu năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

*(Phụ lục 01 kèm theo).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HDQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1	Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam	Cổ đông lớn	5700 1002 56, 21/10 /2014	Số 226 Lê Duẩn, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, TP Hà Nội, Việt Nam	Năm 2024	Nghị quyết số 933/NQ-VIMICO của Đại hội đồng cổ đông ngày 23/4/2024	Hợp đồng khai thác, sàng tuyển, chế biến khoáng sản năm 2024	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

*(Không có)*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:



4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

(Không có)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

(Phụ lục 02 kèm theo)

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

(Không có)

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng đầu năm 2024).**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

(Phụ lục 03 kèm theo)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết.

(Phụ lục 04 kèm theo)

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác.**

**CHỦ TỊCH HĐQT**  
(Ký tên và đóng dấu)



**Nguyễn Văn Hải**

Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát,  
Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1	Công ty CP Đồng Tả Phời	Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tịch HĐQT	5300252991	Số 40, đường Võ Nguyên Giáp, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai		1550/NQ – VIMICO ngày 27/6/2024	Hợp đồng mua bán tinh quặng đồng	
2	Công ty CP Gang thép Cao Bằng	Ông Ngô Quốc Trung – Chủ tịch HĐQT	4800162247	Số 52, phố Kim Đồng, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	Tháng 6/2024 đến 31/12/2024.	1257/NQ – VIMICO ngày 28/5/2024	Hợp đồng mua bán tinh quặng sắt. Khối lượng: Tạm tính là 30.000 tấn. Đơn giá: Không thấp hơn giá VIMICO bán TQ Fe cùng loại ra thị trường cùng thời điểm	



3	Công ty CP Gang thép Cao Bằng	Ông Ngô Quốc Trung – Chủ tịch HĐQT	4800162247	Số 52, phố Kim Đông, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	Tháng 7/2024 đến hết ngày 30/6/2025 hoặc sau khi hai bên tổ chức xong ĐHĐCD thường niên năm 2025 – Tùy điều kiện nào đến sau.	1550/NQ VIMICO 27/6/2024	- ngày	Hợp đồng mua bán phôi thép - Khối lượng: Toàn bộ khối lượng phôi thép do CISCO sản xuất. Đơn giá: Được tính theo thực tế tại thời điểm giao dịch (trừ các chi phí liên quan đến hợp đồng)
---	-------------------------------	---------------------------------------	------------	---	--	--------------------------------	-----------	--

**Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

*(Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2024)*

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
Không có								



Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ với cổ phiếu của Tổng công ty

(Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2024)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (Mua bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ		
Không có								





TT	Tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ (đối với NNB)	Số CMT/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
L.11	Dương Thị Hà								
L.12	Nguyễn Thị Hưng								
L.13	Nguyễn Văn Nam								
L.14	Bùi Thị Xoan								
L.15	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam		Trưởng ban - TV ban Quản lý vốn TKV	5700100256 ngày 21/7/2010 do Sở KH và ĐT TP Hà Nội	226 Lê Duẩn, Hoàn Kiếm, Hà Nội				
L.16	Công ty CP Tin học công nghệ, môi trường - Vinacomin		Chủ tịch HĐQT	0101919181 do Sở KH và ĐT TP Hà Nội	Toà nhà B15 khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội				
L.17	Công ty CP Đồng Tá Phời		Chủ tịch HĐQT	5300252991 do Sở KH và ĐT tỉnh Lào Cai	Số nhà 40 đường Võ Nguyên Giáp, Phường Bắc Cường, Thành phố Lào Cai, Tỉnh Lào Cai, Việt Nam				
L.18	Công ty TNHH Vinacomin - Lào		Chủ tịch HĐQT						

TT	Tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ (đối với NNB)	Số CMT/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.19	Công ty liên doanh Alumin (Campuchia-Việt Nam)		Chủ tịch HĐQT						











TT	Tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ (đối với NNB)	Số CMT/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.6	Lại Thị Thu Hà								
1.7	Nguyễn Thị Hồng Thom								
1.8	Nguyễn Văn Nhu								
1.9	Nguyễn Văn Mỹ								
1.10	Nguyễn Văn Mỹ								
1.11	Nguyễn Văn Nguyên								
1.12	Nguyễn Văn Trọng								





TT	Tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Tổng công ty	Số CMT/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với công ty
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Trịnh Văn Tuệ								
1.1	Trịnh Văn Bạch								
1.2	Vũ Thị Đư								
1.3	Nguyễn Hồng Bằng								
1.4	La Thị Rộng								
1.5	Nguyễn Thị Kim Oanh								
1.6	Trịnh Thanh Tùng								
1.7	Trịnh Duy Bách								
1.8	Trịnh Văn Thành								
1.9	Đoàn Thị Sơn								





TT	Tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Tổng công ty	Số CMT/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với công ty
1.21	Lê Thị Tinh								

TT	Tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với công ty
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Ngô Quốc Trung								
1.1	Ngô Văn Pha								
1.2	Đỗ Thị Lợi								
1.3	Tạ Văn Định								
1.4	Ngô Thị Lan								
1.5	Tạ Mỹ Lệ								
1.6	Ngô Thủy Chi								
1.7	Ngô Hải Vũ								
1.8	Ngô Thị Hồng Loan								
1.8	Đào Ngọc Sơn								
1.9	Ngô Văn Bình								













TT	Tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.12	Hà Tiến Hải								
1.13	Lý Thị Xuyên								
1.14	Nguyễn Mạnh Quyền								
1.15	Lý Xuân Tuyền								
1.16	Nguyễn Thị Biển								
1.17	Lý Xuân Tuyền								
1.18	Lý Thị Truyền								
1.19	Đoàn Văn Thuận								
1.20	Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico		Chủ tịch HDQT	4600100003 ngày 05/10/2005 do Sở kế hoạch & Đầu tư tỉnh Thái Nguyên	Tổ dân phố số 3, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên				
1.21	Công ty cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Cao Băng		Chủ tịch HDQT	4800129232 do Sở kế hoạch & Đầu tư tỉnh Cao Bằng	Phố Kim Đồng, Phường Hợp Giang, Thành phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng				



TT	Tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.11	Nguyễn Thị Sơn								
1.12	Lê Thị Hồng Thắm								
1.13	Công ty cổ phần Khoáng sản 3 - Vimico		Chủ tịch HDQT	0500204315 ngày 30/9/2008 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Lào Cai	Tổ 7, phường Duyên Hải, Thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai				



TT	Tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Công ty	Số CMT/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Đặng Xuân Tuyên								
1.1	Đặng Xuân Dung								
1.2	Nguyễn Thị Bón								
1.3	Vũ Huy Cường								
1.4	Trần Thị Chút								
1.5	Vũ Thị Chính								
1.6	Đặng Vũ Gia Bình								

TT	Tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Công ty	Số CMT/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.7	Đặng Vũ Diệu Linh								
1.8	Đặng Xuân Dương								
1.9	Đặng Xuân Giang								
1.10	Đặng Xuân Hà								
1.11	Đặng Xuân Hiệp								
1.12	Đặng Xuân Lực								

TT	Tên	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đồng lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ BKGD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ, liên quan với công ty.
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Bùi Tiến Hải							Chuyển công tác	

TT	Tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ, liên quan với công ty.
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Lương Văn Lĩnh								
1.1	Lương Văn Tỉnh								
1.2	Bùi Thị Hồng								
1.3	Nguyễn Văn Hạnh								
1.4	Đỗ Thu Cúc								
1.5	Nguyễn Thị Hồng Nhưng								
1.6	Lương Tuấn Anh								
1.7	Lương Khánh Huyền								
1.8	Lương Thị Liễu								
1.9	Hoàng Văn Bé								





TT	Tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.10	Phạm Thị Hương								
1.11	Phạm Văn Hiến								
1.12	Phạm Thị Hương								
1.13	Ngô Văn Nam								
1.14	Phạm Văn Cách								
1.15	Phạm Thị Thúc								
1.16	Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam		Phó trưởng Ban kiểm soát nội bộ	5700100256 ngày 21/7/2010 tại Sở KH và ĐT TP Hà Nội	226 Lê Duẩn, Hoàn Kiếm, Hà Nội				
1.17	Công ty CP Than Miền Nam - TKV		Trưởng Ban kiểm soát	0300383956 tại Sở KH và ĐT TP Hồ Chí Minh	49 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh				

TT	Tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.18	Công ty CP Vận tải và Đưa đón thợ mỏ - Vinacomim		Trưởng ban Kiểm soát	5700477326 do Số KH & ĐT tỉnh Quảng Ninh	Số 750, đường Hoàng Quốc Việt, tổ 16 Khu Tây Sơn 2, Phường Cẩm son, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh				
1.19	Công ty CP Cơ khí Hòn Gai		Thành viên BKS	5700889986 do Số KH & ĐT tỉnh Quảng Ninh	Số 108 đường Lê Thánh Tông, Phường Hồng Gai, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh				





TT	Tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ, liên quan với công ty.
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Nguyễn Văn Viên								
1.1	Nguyễn Văn Tuyên								
1.2	Vũ Thị Hiền								
1.3	Trương Văn Thư								
1.4	Nguyễn Thị Hòa								
1.5	Trương Thị Lệ								
1.6	Nguyễn Mai Trang								
1.7	Nguyễn Minh Đức								
1.8	Nguyễn Văn Kiên								
1.9	Phí Thị Bích								



TT	Tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ, liên quan với công ty.
1.10	Nguyễn Văn Cường								
1.11	Nguyễn Thị Hương								
1.12	Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại Băng Giang, Cao Băng - Vimico		Chủ tịch HDQT	4800130044 do Sở KH & ĐT Tỉnh Cao Bằng	Số 001 Phố Kim Đồng, Phường Hợp Giang, Thành phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng				

TT	Tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL. cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Thời gian hạn chế chuyển nhượng - nếu có
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
II	<b>Cổ đông lớn</b>										
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Công ty mẹ đang nắm giữ quyền kiểm soát VIMICO		5700100256	Cấp lần đầu ngày 12/07/2010, cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 21/10/2014.	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Số 226 Lê Duẩn, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam		196.117.900	98,06%	
III	<b>Cổ đông chiến lược</b>										
	Không có										
III	<b>Người được ủy quyền CBTT và người có liên quan</b>										
1	Ngô Quốc Trung	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc		001073024984	10/7/2021	Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Dương Quang, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội	Không có	5.100	0,00255%	- 6 tháng kể từ ngày niêm yết: 5.100 cp - 01 năm kể từ ngày niêm yết: 2.550 cp



TT	Tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại Công ty	Số CMT/ ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Nguyễn Thị Phương Thảo								
1.1	Nguyễn Xuân Mai								
1.2	Phạm Thị Phương								
1.3	Nguyễn Hữu Mạc								
1.4	Ngô Thị Chước								
1.5	Nguyễn Quốc Triệu								
1.6	Nguyễn Minh Nguyệt								
1.7	Nguyễn Quốc Hùng								
1.8	Nguyễn Quốc Anh								
1.9	Nguyễn Thúy Quỳnh								





TT	Tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ DKKD, ngày cấp, nơi cấp	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Thời gian hạn chế chuyển nhượng - nếu có
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
<b>II</b>	<b>Cổ đông lớn</b>										
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Công ty mẹ đang nắm giữ quyền kiểm soát VIMICO		5700100256	Cấp lần đầu ngày 12/07/2010, cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 21/10/2014.	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Số 226 Lê Duẩn, Phường Trung Phụng, Quận Đống đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam		196.117.900	98,06%	
<b>III</b>	<b>Cổ đông chiến lược</b>										
	Không có										
<b>III</b>	<b>Người được ủy quyền CBTT và người có liên quan</b>										
1	Ngô Quốc Trung	TV HDQT, Phó Tổng giám đốc		001073024984	10/7/2021	Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Dương Quang, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội	Không có	5.100	0,00255%	- 6 tháng kể từ ngày niêm yết: 5.100 cp - 01 năm kể từ ngày niêm yết: 2.550 cp

